

Bản án số: 09/2022/HS-ST.
Ngày 12-7-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh K Lít.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt.
2. Ông Đinh Văn Sắc.

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Hồng Buôi, Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 17/6/2022 đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh ngày 10/01/2001 tại huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Làng M, xã Sơn B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Hre; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn B và bà Đinh Thị L.

Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 27/5/2022, có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Thuyết Anh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Bị hại: 1/ Ông Đinh Văn Ngh, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Thôn Nước T, xã Sơn B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

2/ Ông Đinh Văn Nh1, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn Nước T, xã Sơn B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

3/ Bà Đinh Thị Đ, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: Thôn Nước T, xã Sơn B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

4/ Ông Đinh Văn Nh2, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Thôn Nước T, xã Sơn B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

5/ Bà Đinh Thị T, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: Thôn Làng M, xã Sơn B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: NLQ, sinh 1976.

Nơi cư trú: Thôn Làng M, xã Sơn B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Người phiên dịch: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh - Cán bộ Dịch vụ và Thương mại thị trấn D. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 01 năm 2022 Đinh Văn Hòa đã nhiều lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 00 giờ ngày 18/7/2021, Đinh Văn H điều khiển xe mô tô biển số: 76M1-127.19 của NLQ (cha ruột của H) đi đến bãi đất trống thuộc thôn Nước T, xã Sơn B, huyện S, H cất giấu xe mô tô tại đây, rồi đi bộ đến nhà ông Đinh Văn Ngh, H mở cửa sau lên lút đột nhập vào nhà ông Ngh (lúc này gia đình ông Ngh đang ngủ), H đi đến phòng khách lục lợi lấy trộm 7.200.000 đồng của ông Ngh để trong ví da trên tủ gỗ, rồi đi đến phòng ngủ của vợ chồng ông Đinh Văn Nh (là con ông Ngh) lục lợi lấy trộm 01 con heo đất màu vàng, bên trong có 30.000.000 đồng của ông Nh, rồi tiếp tục đi đến phòng ngủ gần nhà bếp lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S, màu xanh của ông Nh1. Sau khi lấy được tài sản, H đi bộ ra ngoài bằng cửa sau đến chỗ để xe máy và dùng cục đá tự nhiên, kích thước (8x6)cm đập vỡ con heo đất lấy toàn bộ số tiền 30.000.000 đồng có trong heo đất bỏ vào túi quần, rồi điều khiển xe máy chạy về thành phố Quảng Ng lần trốn. Sau đó, H đưa số tiền trộm cắp được cho NLQ 5.000.000 đồng, số tiền còn lại H tiêu xài.

Lần thứ hai: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 01/01/2022, Đinh Văn H tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số: 76M1-127.19 của ông NLQ đi đến bãi đất trống ở gần nhà ông Đinh Văn Ngh, rồi đột nhập vào nhà ông Ngh bằng cửa sau. H lục lợi lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5I, kiểu máy 1919, màu xanh trên tủ gỗ trong phòng khách của ông Ngh và đi đến phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen, 01 cục sạc điện thoại và 50.000

đồng của ông Đinh Văn Nh2 (con của ông Nghiêm) để tại phòng ngủ rồi đi ra ngoài bằng cửa sau.

Sau khi trộm cắp được tài sản tại nhà ông Đinh Văn Ngh thì Đinh Văn H tiếp tục đi đến nhà của bà Đinh Thị Tr (sát bên nhà ông Ngh). H lén lút đi vào nhà bà T bằng cửa sau và lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen để ở phòng ngủ và 500.000 đồng của bà Tr để ở phòng bếp. Sau khi lấy trộm được tài sản, Đinh Văn H sử dụng xe máy biển số: 76M1-127.19 tẩu thoát và tiêu xài hết số tiền đã trộm cắp được. Ngày 05/01/2022, Đinh Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S phát hiện và bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Bản kết luận số: 03/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện S, kết luận: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5I, kiểu máy 1919, màu xanh, số IMEL 1865394040450133; số IMEL 2865394040450125 có giá trị là 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen số IMEL 355346086935150 có giá trị 4.500.000 đồng. Tổng tài sản thiệt hại là 6.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận số: 05/KL-HĐĐGTS, ngày 28/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện S, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, đen; số IMEL 1864415058075016; số IMEL 2864415058075008 có giá trị thiệt hại tại thời điểm bị mất trộm là 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S màu xanh, số IMEL 135157911406307/01; số IMEL 235158011440635/01 có giá trị thiệt hại tại thời điểm bị mất trộm là 1.000.000 đồng. Tổng tài sản thiệt hại 2.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS-SH ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nông, không có thu nhập ổn định nên không đề nghị xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với NLQ đã có hành vi đưa xe máy biển số 76M1-127.19 cho bị cáo Đinh Văn H sử dụng và có hành vi cất giữ số tiền 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, NLQ không biết việc bị cáo H đã sử dụng xe máy biển số 76M1-127.19 làm phương tiện đi trộm cắp tài sản và cũng không biết số tiền 5.000.000 đồng bị cáo H đưa cho ông là do H

phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Hà không xem xét trách nhiệm hình sự đối với NLQ là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu nhận, như sau:

+ Trả lại 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10S màu xanh, số IMEL 135157911406307/01; số IMEL 235158011440635/01 và số tiền 5.000.000 đồng cho ông Đinh Văn Nh1;

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, đen; số IMEL 1864415058075016; số IMEL 2864415058075008 cho bà Đinh Thị Tr;

+ Trả lại 01 điện thoại di động Iphone 7Plus, số seerri FCHVG359HG04, IMEL 355346086935150, số máy MNQW2LL/A cho ông Đinh Văn Nh2;

+ Trả lại 01 điện thoại di động Realme 5I, kiểu máy RMX1919, số IMEL 1865394040450133; số IMEL 2865394040450125 cho ông Đinh Văn Ngh là có căn cứ.

- Đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha, Sirius, biển số: 76M1-127.19 của NLQ mà bị cáo Đinh Văn H đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp. Tuy nhiên, NLQ không biết việc H đã sử dụng xe máy này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại xe máy này cho chủ sở hữu là NLQ là có căn cứ.

- Đối với 01 túi đựng mảnh vỡ con heo đất trọng lượng 01kg, mảnh vỡ màu vàng, không rõ hình, có nhiều kích thước khác nhau và 01 hòn đá tự nhiên, kích thước (8x6)cm, trọng lượng 01kg là vật không có giá trị sử dụng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Đinh Văn H và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho ông Đinh Văn Ngh 14.000.000 đồng; bồi thường cho ông Đinh Văn Nh1 25.000.000 đồng; bồi thường cho ông Đinh Văn Nh2 50.000 đồng; bồi thường cho bà Đinh Thị Tr 500.000 đồng. Ông Ngh, ông Nh1, ông Nh2 và bà Tr không yêu cầu gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đinh Văn H nên không đề nghị xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự:

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo Đinh Văn H 06 tháng tù.

Bị cáo không ý kiến tranh luận gì.

Bị hại nhất trí với ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Tòa án xét xử đúng pháp luật và đồng thời có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại không ý kiến gì về việc Tòa án xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngay sau khi có tin báo về tội phạm của công dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền điều tra, thời hạn điều tra để điều tra, hỏi cung bị can, lấy lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan..., thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa cũng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Vì muốn có tiền tiêu xài bất chính, bị cáo Đinh Văn H đã 02 lần đột nhập vào nhà ông Đinh Văn Ngh và 01 lần đột nhập vào nhà bà Đinh Thị Tr trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản mà bị cáo H trộm cắp tổng cộng là 45.750.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Đinh Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Với những hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Những lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm.

[5] Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả; là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị hại đã bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo làm nông, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Đinh Văn H là phù hợp.

[7] Đối với NLQ đã có hành vi đưa xe máy biển số 76M1-127.19 cho bị cáo Đinh Văn H sử dụng và có hành vi cất giữ số tiền 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, NLQ không biết việc bị cáo H đã sử dụng xe máy biển số 76M1-127.19 làm phương tiện đi trộm cắp tài sản và cũng không biết số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo H đưa cho ông là do bị cáo H phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S không xem xét trách nhiệm hình sự đối với NLQ là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng: - Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho bị hại nhận lại tài sản là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 túi đựng mảnh vỡ con heo đất trọng lượng 01kg, mảnh vỡ màu vàng, không rõ hình, có nhiều kích thước khác nhau và 01 hòn đá tự nhiên, kích thước (8x6)cm, trọng lượng 01kg là vật không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Đinh Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 05 tháng 01 đến ngày 13 tháng 01 năm 2022, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng mảnh vỡ con heo đất trọng lượng 01kg, mảnh vỡ màu vàng, không rõ hình, có nhiều kích thước khác nhau và 01 hòn đá tự nhiên, kích thước (8x6)cm, trọng lượng 01kg (Theo biên bản giao

nhận vật chứng ngày 23/6/2022 giữa Công an huyện S với Chi cục Thi hành án dân sự huyện S).

Về án phí: Bị cáo Đinh Văn H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện S;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện S;
- CQĐT- Công an huyện S;
- CQTHAHS - Công an huyện S;
- VKSND huyện S;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đinh K Lít

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt

Đinh Văn Sắc

Đinh K Lít